

Số: 65/KH-UBND

Trà Cú, ngày 13 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày
09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiểm soát quyền lực
trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền**

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị và Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (sau đây viết tắt là Quy định số 5316-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt nghiêm túc Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 5316-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu về tầm quan trọng và sự cần thiết phải kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện quy định; khắc phục tình trạng nể nang, ngại va chạm hoặc lợi dụng đề đả kích, nói xấu, thực hiện ý đồ cá nhân trong công tác cán bộ; phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước trong công tác cán bộ.

2. Triển khai thực hiện Quy định số 5316-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phải thống nhất, đồng bộ, thường xuyên, liên tục. Các cơ quan, đơn vị phải coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, nêu cao trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, nhất là sự tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Việc triển khai thực hiện các quy định nêu trên phải cụ thể, thống nhất, đồng bộ, thường xuyên, liên tục, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân người đứng đầu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền phổ biến

Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong nhận thức và hành động nhằm thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị; Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng quyền lực của tổ chức, cá nhân trong việc tuyển dụng, bố trí, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện chế độ, chính sách cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Đấu tranh và phản ánh kịp thời những dấu hiệu tha hóa quyền lực, tham nhũng, lợi ích nhóm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong công tác cán bộ.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản thay thế các văn bản về công tác cán bộ để đảm bảo phù hợp với Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 5316-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quy định cụ thể trách nhiệm của tập thể, cá nhân; công khai, minh bạch tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong công tác cán bộ.

- Thực hiện nghiêm quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đối với những người làm công tác cán bộ.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; rà soát, hoàn thiện quy trình giải quyết công việc trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tình trạng quan liêu, cửa quyền, nhũng nhiễu, tiêu cực.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ làm công tác cán bộ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

- Giải quyết kịp thời và dứt điểm các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác cán bộ. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác cán bộ theo quy định.

3. Chống chạy chức chạy quyền

- Phát hiện, tiếp nhận thông tin có liên quan đến hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong kiểm tra, xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

- Bảo vệ, khen thưởng những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo hành vi chạy chức, chạy quyền.

- Phát hiện và lắng nghe ý kiến của Nhân dân về phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền liên quan đến hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền theo quy định.

- Xử lý nghiêm các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền theo quy định của Đảng và Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quy định số 5316-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai, tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

2. Giao Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT.HU; TT.HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LDVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình